

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Thanh Hoá – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc. - Địa chỉ: Số 96, Triệu Quốc Đạt, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hoá. - Tài khoản: 5010188688 tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Thanh Hóa. - Mã số thuế: 0100100417-009. - Điện thoại: 02372291999. - Email: qlda.pcth@gmail.com
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Trên địa bàn xã Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Trung - Tỉnh Thanh Hóa.
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ thời điểm hai bên ký hợp đồng.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: Không.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: 1. Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng; 2. Biên bản thương thảo hợp đồng 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. Điều kiện cụ thể của Hợp đồng; 5. Điều kiện chung của Hợp đồng, bao gồm phụ lục; 6. E-HSĐT và các văn bản làm rõ E-HSĐT của nhà thầu trúng thầu (Nếu có); 7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với hợp đồng theo đơn giá cố định: đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng: Không.

	<p>10.2. Thanh toán: Khi sản phẩm tư vấn hồ sơ BCKTKT đầu tư xây dựng được đánh giá đạt chất lượng, tiến độ, tuân thủ các điều kiện của hợp đồng thì Chủ đầu tư sẽ thanh toán 70% giá trị nghiệm thu cho Nhà thầu nhưng không vượt KH vốn của EVN NPC.</p> <p>Hồ sơ đề nghị thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị thanh toán; + Phụ lục 03a, 03c; + BBNT khối lượng hoàn thành; + Sản phẩm tư vấn kèm theo. <p>Phương thức thanh toán: Chuyên khoản.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Đồng tiền thanh toán: VND. * Số lần thanh toán: 02 lần. * Thời hạn thanh toán: 60 ngày * Quyết toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu 30% giá trị nghiệm thu còn lại sau khi công trình được phê duyệt quyết toán và thanh lý hợp đồng. <p>+ Các giá trị hợp đồng được thanh toán (nêu trên) phải dựa trên cơ sở kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí cả năm cho hợp đồng.</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 55 ngày.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 07 kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: Không.
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Không yêu cầu.
E-ĐKC 17	<i>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</i> - Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi

	<p><i>thường thiệt hại.</i></p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,1% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 63.000.000 VNĐ (12% giá trị GTGT). Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sai sót về khối lượng vật tư thiết bị: Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ giá trị vật tư thiết bị tồn kho sau khi kết thúc đóng điện công trình của những vật tư thiết bị mà giá trị tồn kho vượt quá 5% giá trị đã mua của chủng loại vật tư thiết bị đó khi mà Chủ đầu tư đã mua sắm theo đúng khối lượng, qui mô nhà thầu lập. - Sai sót về thiết kế: trong trường hợp Nhà thầu thiết kế sai dẫn đến việc công trình phải phá đi làm lại thì Nhà thầu phải chịu toàn bộ các chi phí của việc làm lại và các chi phí gây ra do việc phải làm lại ảnh hưởng đến tiến độ công trình. - Lỗi thiết kế dẫn đến phát sinh thay đổi, bổ sung khối lượng, phát sinh tăng dự toán công trình và/hoặc làm chậm tiến độ của dự án, Nhà thầu có thể bị đánh giá thấp về năng lực trong các lần lựa chọn nhà thầu tiếp theo tại Công ty Điện lực Thanh Hóa
<p>E-ĐKC 19.1</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <p>Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng khi nhà thầu không thực hiện các nghĩa vụ của mình, nhà thầu có những vi phạm các cam kết về nhân sự, tiến độ và chất lượng công việc mà không có biện pháp giải quyết.</p>
<p>E-ĐKC 20</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư:</p> <p>Nhà thầu có thể chấm dứt một phần hoặc toàn bộ hợp đồng khi Chủ đầu tư có những lỗi sau:</p> <p>a) Không cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp</p>

	<p>đồng (nếu có).</p> <p>b) Không bảo đảm quyền tác giả đối với sản phẩm tư vấn có quyền tác giả theo hợp đồng.</p> <p>c) Không giải quyết kiến nghị của nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.</p> <p>d) Không thanh toán đầy đủ cho nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.</p> <p>đ) Không hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu; tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.</p> <p>e) Không cử người có năng lực phù hợp để làm việc với nhà thầu tư vấn.</p> <p>g) Không tạo điều kiện cho bên nhận thầu thực hiện công việc tư vấn xây dựng, thủ tục hải quan (nếu có).</p>
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn giải quyết tranh chấp bằng thương lượng hòa giải: 30 ngày kể từ khi phát sinh tranh chấp. - Cơ chế giải quyết trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng hòa giải: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng hoà giải thì sẽ được giải quyết thông qua Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thanh Hóa. Quyết định của Tòa án được coi là phán quyết cuối cùng. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí. - Bên thua kiện sẽ phải chịu toàn bộ chi phí cho việc giải quyết tranh chấp.
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên lạc của Chủ đầu tư: <ul style="list-style-type: none"> + Công ty Điện lực Thanh Hoá – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc. + Địa chỉ: Số 96, Triệu Quốc Đạt, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hoá. + Điện thoại: 02372291999. + Email: qlda.pcth@gmail.com - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____